

Gia Lai, ngày 10 tháng 9 năm 2025

Số: 40 /QĐ-BCĐ389

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo
chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh Gia Lai**

**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO CHỐNG BUÔN LẬU,
GIAN LẬN THƯƠNG MẠI VÀ HÀNG GIẢ TỈNH GIA LAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 981/QĐ-UBND ngày 01 tháng 8 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc thành lập Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh Gia Lai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương - Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tại Tờ trình số 60/TTr-SCT ngày 08 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh Gia Lai (gọi tắt là Ban Chỉ đạo 389 tỉnh).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 256/QĐ-BCĐ389 ngày 15/11/2021 của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh Bình Định ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh Bình Định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn và các tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các Ủy viên Ban Chỉ đạo 389 tỉnh (có danh sách kèm theo) và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Chỉ đạo 389 quốc gia;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, XDCT, X7.

TRƯỞNG BAN



**CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Phạm Anh Tuấn**

UBND TỈNH GIA LAI
BAN CHỈ ĐẠO CHỐNG
BUÔN LẬU, GIAN LẬN
THƯƠNG MẠI VÀ HÀNG GIẢ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh Gia Lai

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-BCĐ389 ngày /9/2025 của
Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh Gia Lai)*

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, trách nhiệm, chế độ làm việc, thông tin báo cáo, mối quan hệ phối hợp công tác và một số hoạt động khác của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh Gia Lai (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo 389 tỉnh).

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Trưởng ban, Phó Trưởng ban, các Ủy viên Ban Chỉ đạo 389 tỉnh (gọi tắt là các Thành viên), của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo 389 tỉnh (gọi tắt là Cơ quan Thường trực), Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị là thành viên Ban Chỉ đạo 389 tỉnh, Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả địa phương và các cơ quan liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

1. Ban Chỉ đạo 389 tỉnh hoạt động thường xuyên thông qua hoạt động của các thành viên và của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo 389 tỉnh. Trên cơ sở phân công nhiệm vụ, đề cao trách nhiệm cá nhân của Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các Thành viên theo tinh thần làm hết việc không hết giờ, phân công đảm bảo nguyên tắc **6 rõ "rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền"**, với phương châm **"chủ động và đổi mới sáng tạo"** nhằm nâng cao hiệu quả giám sát và trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ.

2. Trưởng ban, Phó Trưởng ban thực hiện nhiệm vụ trên cơ sở chỉ đạo của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, Ủy ban nhân dân tỉnh và tình hình thực tế của công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh; triệu tập hội nghị theo định kỳ hoặc đột xuất khi có vấn đề, vụ việc phức tạp, nghiêm trọng; thành lập hoặc chỉ đạo thành lập các đoàn công tác liên ngành để kiểm tra thực tế nếu cần thiết.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo 389 tỉnh làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả thuộc lĩnh vực của sở, ban, ngành, đơn vị mình phụ trách, đảm bảo

sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành, đơn vị trong công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả và các nhiệm vụ được Trưởng ban phân công.

4. Trưởng ban sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh; các Phó Trưởng ban sử dụng con dấu của sở, ban, ngành, đơn vị nơi công tác; Cơ quan Thường trực sử dụng con dấu của Chi cục Quản lý thị trường để thực hiện nhiệm vụ.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng kế hoạch chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong từng thời kỳ. Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương thực hiện công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

2. Chỉ đạo việc phối hợp giữa các cơ quan và các lực lượng chức năng phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn, xử lý các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại và sản xuất, kinh doanh hàng giả.

3. Chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch hành động, các giải pháp cụ thể của Ban Chỉ đạo để nâng cao hiệu quả hoạt động về công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

4. Đề nghị khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong hoạt động chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; chỉ đạo kiểm tra, xử lý tập thể, cá nhân có dấu hiệu làm trái, bao che, bảo kê, tiếp tay cho buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

5. Thành lập các đoàn liên ngành để kiểm tra việc xử lý các vụ buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả có mức độ lớn trên địa bàn tỉnh; kiểm tra tình hình chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tại một số địa bàn trọng điểm.

6. Tiến hành tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh định kỳ và theo chuyên đề; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Chỉ đạo 389 quốc gia.

7. Phối hợp với Báo và Phát thanh, Truyền hình Gia Lai và các cơ quan thông tấn báo chí xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh.

8. Yêu cầu các cơ quan, lực lượng chức năng cung cấp thông tin về tình hình, kết quả đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả thuộc địa bàn, lĩnh vực quản lý; tài liệu vụ việc vi phạm khi cần thiết.

9. Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan nhằm nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia và Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Điều 4. Trách nhiệm của Trưởng ban - Chủ tịch UBND tỉnh

1. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về hoạt động của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh. Tổ chức, điều hành mọi hoạt động của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh theo nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều 3 của quy chế này. Phân

công hoặc ủy quyền cho các Phó Trưởng ban và các Thành viên thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh.

2. Chỉ đạo, tổ chức phối hợp giữa các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương thực hiện các chủ trương, biện pháp, kế hoạch, phương án đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

3. Triệu tập, chủ trì các hội nghị của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh; định hướng những chủ trương, biện pháp trong công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

Điều 5. Trách nhiệm của Phó Trưởng ban Thường trực - Giám đốc Sở Công Thương

1. Giúp Trưởng ban điều hành, giám sát hoạt động chung của Ban Chỉ đạo theo kế hoạch, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia; của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo 389 tỉnh đã phê duyệt.

2. Đề xuất các giải pháp để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh; chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả thuộc phạm vi Sở Công Thương quản lý.

3. Chỉ đạo các đơn vị chức năng liên quan thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ.

4. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc của Sở Công Thương tham mưu xây dựng, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật, các chính sách để nâng cao hiệu quả công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

5. Giúp Trưởng ban chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc, theo dõi tình hình thực hiện nhiệm vụ chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả theo sự phân công của Trưởng ban.

6. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về hoạt động sản xuất, kinh doanh, lưu thông hàng hóa, xuất khẩu, nhập khẩu, các hoạt động thương mại, dịch vụ trên thị trường theo thẩm quyền được pháp luật quy định.

7. Chủ trì cuộc họp của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh khi được Trưởng ban ủy quyền.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban giao.

Điều 6. Trách nhiệm của Phó Trưởng ban - Giám đốc Công an tỉnh

1. Tổ chức thực hiện các kế hoạch, nhiệm vụ công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả theo sự phân công của Trưởng ban; đề xuất các giải pháp để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh; chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả thuộc phạm vi Công an tỉnh quản lý.

2. Chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ và Công an các địa phương thực hiện nhiệm vụ phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

3. Chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ tham mưu xây dựng, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung chính sách pháp luật có liên quan nhằm nâng cao hiệu quả công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong tình hình mới.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban giao.

Điều 7. Trách nhiệm của Phó Trưởng ban - Phó Giám đốc Sở Tài chính

1. Tổ chức thực hiện các kế hoạch, nhiệm vụ công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả theo sự phân công của Trưởng ban; chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả thuộc phạm vi Sở Tài chính quản lý đối với hoạt động cấp phép kinh doanh.

2. Chỉ đạo phòng chuyên môn phối hợp xác định giá trị tang vật vi phạm hành chính; thẩm định phương án xử lý tài sản khi có chỉ đạo của UBND tỉnh.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban giao.

Điều 8. Trách nhiệm của Phó Trưởng ban - Phó Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự kiêm Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng

1. Tổ chức thực hiện các kế hoạch, nhiệm vụ công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả theo sự phân công của Trưởng ban; đề xuất giải pháp để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh; chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả thuộc phạm vi Bộ Chỉ huy Quân sự, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh quản lý.

2. Chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ, các Đoàn Biên phòng thực hiện nhiệm vụ phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

3. Chỉ đạo các phòng chức năng của Bộ Chỉ huy Quân sự, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tham mưu xây dựng, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung chính sách để nâng cao công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả theo thẩm quyền được giao.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban giao.

Điều 9. Trách nhiệm của Phó Trưởng ban - Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường

1. Phó Trưởng ban - Phụ trách Cơ quan Thường trực trực tiếp xử lý và báo cáo Trưởng ban các công việc có tính chất thường xuyên của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh, những công việc được Trưởng ban ủy quyền.

2. Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các ngành, lực lượng chức năng và các địa phương thực hiện:

a) Công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

b) Tổ chức triển khai thực hiện các đề án, kế hoạch, chương trình công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia; chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo 389 tỉnh.

c) Hoạt động phối hợp trong phòng ngừa, ngăn chặn, phát hiện, bắt giữ, xử lý các vụ việc nghiêm trọng về buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

d) Chủ trì phối hợp với các thành viên Ban Chỉ đạo 389 tỉnh nghiên cứu, góp ý đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các văn bản quy phạm pháp luật, chế độ chính sách có liên quan nhằm nâng cao hiệu quả công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

3. Chỉ đạo triển khai các kế hoạch, chương trình công tác đột xuất, ngắn hạn của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh.

4. Chỉ đạo việc cung cấp thông tin cho các cơ quan thông tấn báo chí; chủ trì, phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

5. Thực hiện ký các báo cáo của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh theo quy định và khi có yêu cầu của cấp trên.

6. Chỉ đạo thực hiện công tác phối hợp giữa các tỉnh, thành phố trong lĩnh vực chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

7. Yêu cầu các thành viên Ban Chỉ đạo 389 tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan liên quan báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh.

8. Chủ trì, phối hợp tổ chức đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh trong công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả theo tiêu chí của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia.

9. Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương, đánh giá, đề xuất xét khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh, tổng hợp báo cáo kết quả, hoàn thiện hồ sơ đề nghị Sở Nội vụ thẩm định, xin ý kiến Trưởng ban quyết định.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban giao.

Điều 10. Trách nhiệm của các thành viên

1. Tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh; chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về nhiệm vụ được phân công; ý kiến tham gia của các thành viên Ban Chỉ đạo 389 tỉnh là ý kiến chính thức của sở, ban, ngành, đơn vị đó.

2. Trực tiếp chỉ đạo, tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về kế hoạch, chương trình, nhiệm vụ công tác theo sự phân công hoặc ủy quyền của Trưởng ban.

3. Đề xuất giải pháp, nhất là công tác phối hợp để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh; chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực, địa bàn, tổ chức mình quản lý. Tham gia ý kiến về các lĩnh vực thuộc sở, ban, ngành, đơn vị mình quản lý.

4. Giúp Trưởng ban chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc trách nhiệm quản lý trong thực hiện nhiệm vụ đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả được Trưởng ban phân công; theo yêu cầu nhiệm vụ hoặc chỉ đạo của Trưởng ban, cử đơn vị, cán bộ, công chức làm đầu mối giúp việc thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh tại đơn vị mình.

5. Nắm tình hình, đánh giá kết quả công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả của cơ quan, đơn vị mình phụ trách và báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về Ban Chỉ đạo 389 tỉnh theo quy định.

6. Chỉ đạo các đơn vị chức năng tham mưu xây dựng, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật, các chính sách nhằm nâng cao hiệu quả công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

7. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của sở, ban, ngành, đơn vị mình, định kỳ hàng tuần, tháng, quý chỉ đạo bộ phận nghiệp vụ báo cáo kết quả thực hiện

nhiệm vụ, những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị và đề xuất về Cơ quan Thường trực để tổng báo cáo chung của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh.

Ngoài những nhiệm vụ trên, các thành viên Ban Chỉ đạo 389 tỉnh còn thực hiện những nhiệm vụ cụ thể khác do Trưởng ban giao.

Điều 11. Nhiệm vụ, quyền của Cơ quan Thường trực

1. Chi cục Quản lý thị trường là Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh, sử dụng các đơn vị chức năng của Chi cục phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương liên quan có trách nhiệm bảo đảm các điều kiện hoạt động của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh.

2. Xây dựng và trình Trưởng ban chương trình, kế hoạch công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả thường xuyên hàng năm, kế hoạch chuyên đề theo nhóm ngành, hàng và kế hoạch theo từng thời điểm phù hợp với tình hình thực tế tại địa bàn; đề xuất các giải pháp phòng ngừa, đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả phù hợp với diễn biến tình hình nhằm ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật.

3. Ban hành văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện các kế hoạch, phương án đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả đã được Trưởng ban, Phó Trưởng ban phê duyệt.

4. Thẩm tra hoặc phối hợp thẩm tra, kiến nghị với Trưởng ban xử lý những vụ buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả có tính chất nghiêm trọng.

5. Chuẩn bị các báo cáo định kỳ, đột xuất theo chỉ đạo của Trưởng ban về công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

6. Theo dõi, tổng hợp tình hình công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả của các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương; đảm bảo thông tin giữa các đơn vị thành viên Ban Chỉ đạo 389 tỉnh.

7. Đề xuất Trưởng ban thành lập các Đoàn kiểm tra liên ngành để kiểm tra việc xử lý các vụ buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tại một số địa bàn trọng điểm.

8. Đề xuất khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; kiến nghị cấp thẩm quyền xử lý các tập thể, cá nhân có dấu hiệu bao che, bảo kê, tiếp tay cho buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

9. Xây dựng chương trình, chuẩn bị tài liệu phục vụ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh.

10. Lập dự toán kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh, quản lý, sử dụng có hiệu quả và đúng theo quy định của pháp luật.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban giao.

Điều 12. Chế độ thông tin báo cáo

1. Các thành viên Ban chỉ đạo 389 tỉnh liên quan đến công tác kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả (Công an; Thuế; Hải quan; Biên phòng; Quản lý thị trường; Nông nghiệp và Môi trường; Y tế; Khoa học và Công nghệ;...) có trách nhiệm thực hiện lập báo cáo thường xuyên, đột xuất và nhập dữ liệu báo cáo trực tuyến của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia theo quy định hiện hành. Kịp thời cung cấp thông tin theo đề nghị của Cơ

quan Thường trực để phục vụ công tác tham mưu, giúp việc lãnh đạo Ban Chỉ đạo 389 tỉnh trong chỉ đạo, điều hành hoạt động đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh.

2. Các Phó Trưởng ban và các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm chủ động, báo cáo Trưởng ban những khó khăn, vướng mắc; tình hình vụ việc, đối tượng vi phạm nghiêm trọng về buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả thuộc chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực của sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương trực tiếp quản lý.

3. Báo cáo của các đơn vị gửi về Ban Chỉ đạo 389 tỉnh (qua Cơ quan Thường trực) theo đường công văn và hệ thống báo cáo trực tuyến của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia; đồng thời gửi file mềm qua hộp thư điện tử: bcd389@gialai.gov.vn để Cơ quan Thường trực kịp thời tổng hợp.

4. Báo cáo định kỳ

a) Thời hạn báo cáo

- Báo cáo tuần: chậm nhất 14 giờ 30 phút chiều thứ sáu; báo cáo tình hình chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong tuần nhằm phục vụ công tác nắm thông tin địa bàn, kịp thời chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch UBND tỉnh phục vụ hội nghị giao ban tuần vào sáng thứ 2 hàng tuần.

- Báo cáo tháng: chậm nhất ngày 17 hàng tháng; tình hình, kết quả, số liệu thống kê từ ngày 16 tháng trước đến hết ngày 15 của tháng báo cáo. Cơ quan Thường trực có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo 389 tỉnh và Ban Chỉ đạo 389 quốc gia trước ngày 20 hàng tháng.

- Báo cáo sơ kết công tác 6 tháng đầu năm: chậm nhất ngày 18 tháng 6 của năm báo cáo; tình hình, kết quả, số liệu thống kê từ ngày 16 tháng 12 năm trước liền kề đến hết ngày 15 tháng 6 của năm báo cáo; kết quả số liệu thống kê tháng 6 của năm báo cáo. Cơ quan Thường trực tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo 389 tỉnh và Ban Chỉ đạo 389 quốc gia trước ngày 23 tháng 6 của năm báo cáo.

- Báo cáo tổng kết năm: chậm nhất ngày 21 tháng 12 của năm báo cáo; tình hình, kết quả, số liệu thống kê từ ngày 16 tháng 12 năm trước liền kề đến hết ngày 15 tháng 12 của năm báo cáo; kết quả số liệu thống kê tháng 12 của năm báo cáo. Cơ quan Thường trực tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo 389 tỉnh và Ban Chỉ đạo 389 quốc gia trước ngày 25 tháng 12 của năm báo cáo.

b) Thể thức báo cáo

- Báo cáo định kỳ được xây dựng trên cơ sở tuân thủ đúng thể thức theo hướng dẫn tại đề cương và các biểu mẫu theo Quyết định số 01/QĐ-BCĐ389 ngày 04 tháng 01 năm 2018 của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia.

- Các phụ lục kèm theo báo cáo, yêu cầu cán bộ, công chức lập biểu ký, ghi rõ họ tên, số điện thoại liên lạc vào phía dưới mỗi phụ lục.

- Nội dung báo cáo định kỳ, thống kê số liệu không nằm trong danh mục bí mật Nhà nước; được gửi và nhận qua hệ thống báo cáo trực tuyến của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia tại Website <http://baocao.bcd389.gov.vn/> và qua địa chỉ hộp thư điện tử: bcd389@gialai.gov.vn hoặc thuongtrucbcd389@gmail.com.

5. Báo cáo đột xuất, báo cáo chuyên đề, báo cáo vụ việc điều tra, xử lý vi phạm

Khi có yêu cầu cung cấp thông tin phục vụ công tác của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh thì các sở, ban, ngành, đơn vị thành viên và các địa phương có trách nhiệm báo cáo, cụ thể:

a) Báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu đầy đủ, kịp thời theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh.

b) Thủ trưởng cơ quan, đơn vị nhận văn bản đề nghị báo cáo, có trách nhiệm phân công cán bộ tiếp nhận, báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu theo yêu cầu.

c) Thời hạn báo cáo

- Đối với các thông tin, tài liệu, số liệu sẵn có trong hồ sơ, cơ sở dữ liệu thì báo cáo, cung cấp trong thời gian nhanh nhất nhưng không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị.

- Đối với thông tin, tài liệu cần có trong quá trình thu thập, phân tích, xử lý thì không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị.

d) Căn cứ nội dung báo cáo, thủ trưởng đơn vị phát hành báo cáo xác định mức độ Mật.

6. Báo cáo nhanh

a) Khi phát hiện, bắt giữ vụ việc buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả nghiêm trọng, có tính chất phức tạp; có hàng hóa, tang vật vi phạm là hàng cấm; hàng hóa tác động xấu đến chính sách quản lý kinh tế hoặc khi có yêu cầu của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh thì các đơn vị thành viên Ban Chỉ đạo 389 tỉnh, cơ quan chức năng có trách nhiệm báo cáo nhanh vụ việc.

b) Nội dung báo cáo ngắn gọn, thể hiện khái quát diễn biến vụ việc, các tiêu chí yêu cầu phải có gồm: Thời gian, địa điểm, đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp; đối tượng vi phạm; hành vi vi phạm; tang vật vi phạm; kết quả xử lý ban đầu, tư liệu hiệu ảnh, video (nếu có); tên, số điện thoại liên lạc của cán bộ, công chức xây dựng báo cáo.

c) Nội dung thông tin báo cáo nhanh không nằm trong danh mục bí mật Nhà nước; được gửi và nhận qua hệ thống báo cáo trực tuyến của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia tại Website <http://baocao.bcd389.gov.vn/> và qua địa chỉ hộp thư điện tử: bcd389@gialai.gov.vn hoặc thuongtrucbcd389@gmail.com.

d) Thời hạn báo cáo: Trong vòng 24 giờ kể từ thời điểm phát hiện, bắt giữ, xử lý vụ việc. Trường hợp các lực lượng ở xa, hiện không có kết nối mạng internet thì không quá 48 giờ kể từ thời điểm phát hiện, bắt giữ, xử lý.

Điều 13. Chế độ họp Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo 389 tỉnh tổ chức họp sơ kết 06 tháng, tổng kết năm và họp đột xuất theo yêu cầu của Trưởng ban. Thành viên Ban Chỉ đạo 389 tỉnh vắng mặt phải báo cáo Trưởng ban, Phó Trưởng ban thường trực và ủy quyền cho cán bộ, công, chức phụ trách chuyên môn dự họp thay; cán bộ, công chức dự họp thay có trách nhiệm báo cáo đầy đủ nội dung họp cho người ủy quyền.

2. Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban được Trưởng ban giao nhiệm vụ chủ trì hội nghị, cuộc họp quyết định nội dung, thành phần tham gia, thời gian tổ chức theo đề nghị của Cơ quan Thường trực.

Điều 14. Mối quan hệ công tác giữa Ban Chỉ đạo 389 tỉnh với Ban Chỉ đạo 389 quốc gia và các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương

1. Ban Chỉ đạo 389 tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai các chương trình, kế hoạch, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

2. Ban Chỉ đạo 389 tỉnh chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương; các lực lượng chức năng thực hiện nhiệm vụ chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả theo chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo 389 tỉnh.

3. Các sở, ban, ngành, địa phương; các lực lượng chức năng có trách nhiệm triển khai đầy đủ, kịp thời các chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh; cung cấp thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

Điều 15. Kinh phí hoạt động

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh do Ngân sách tỉnh đảm bảo và được bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên của Sở Công Thương phân bổ cho Chi cục Quản lý thị trường; các nguồn vốn hỗ trợ và các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

2. Hàng năm Chi cục Quản lý thị trường (Cơ quan Thường trực) lập dự toán kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành gửi Sở Công Thương và Sở Tài Chính. Trên cơ sở đề xuất, Sở Tài chính căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao cân đối theo khả năng ngân sách báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, bố trí kinh phí thực hiện theo đúng quy định.

3. Trưởng ban ủy quyền

a) Chi cục trưởng Chi Cục Quản lý thị trường tỉnh là chủ tài khoản kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh.

b) Kế toán của Chi cục Quản lý thị trường là kế toán của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh.

4. Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường - Phó trưởng ban trực tiếp phụ trách Cơ quan Thường trực chịu trách nhiệm trước pháp luật và Trưởng ban về quản lý, sử dụng kinh phí được cấp đúng mục đích, hiệu quả, tiết kiệm, tuân thủ các quy định về quản lý tài chính theo quy định của pháp luật, hàng năm thực hiện quyết toán theo quy định và báo cáo Trưởng ban hoạt động tài chính của Ban Chỉ đạo.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Điều khoản thi hành

1. Các đơn vị thành viên Ban Chỉ đạo 389 tỉnh, Cơ quan Thường trực và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Các nội dung không quy định trong Quy chế này thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các thành viên Ban Chỉ đạo 389 tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan kịp thời phản ánh về Cơ quan Thường trực (Chi cục Quản lý thị trường) để tổng hợp, báo cáo đề xuất Trưởng ban xem xét, giải quyết hoặc sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp./.

DANH SÁCH
THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO CHỐNG BUÔN LẬU,
GIAN LẬN THƯƠNG MẠI VÀ HÀNG GIẢ TỈNH GIA LAI

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-BCĐ389 ngày /9/2025 của
 Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh Gia Lai)

1. Ông Phạm Anh Tuấn, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng ban;
2. Ông Dương Minh Đức, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Công Thương, Phó Trưởng ban Thường trực;
3. Ông Lê Quang Nhân, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Giám đốc Công an tỉnh, Phó Trưởng ban;
4. Ông Trần Tiến Hải, Tỉnh ủy viên, Phó Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự, kiêm Chỉ huy Trưởng Ban chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Phó Trưởng ban;
5. Ông Đỗ Việt Hưng, Phó Giám đốc Sở Tài chính, Phó Trưởng ban;
6. Ông Lê Hồng Hà, Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường, Phó Trưởng ban;
7. Ông Võ Anh Tuấn, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Tư pháp, Ủy viên;
8. Bà Hoàng Thị Thanh Nhã, Trưởng Ban Tuyên giáo - Công tác xã hội và Hội quần chúng Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Ủy viên;
9. Ông Lê Văn Thắng, Phó viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân, Ủy viên;
10. Ông Phan Đức Cường, Hải Đoàn trưởng Hải Đoàn Biên phòng 48 - Bộ đội Biên phòng, Ủy viên;
11. Ông Đỗ Việt Toàn, Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực XIV, Ủy viên;
12. Ông Nguyễn Trà Dương, Phó Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh khu vực 11, Ủy viên;
13. Ông Trần Quang Thành, Phó trưởng Thuế tỉnh, Ủy viên;
14. Ông Trần Đình Triết, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Ủy viên;
15. Ông Nguyễn Thanh Hải, Phó Chánh Thanh tra tỉnh, Ủy viên;
16. Ông Lý Minh Thái, Phó Giám đốc Sở Y tế, Ủy viên;
17. Ông Trần Đình Sơn, Phó Giám đốc Sở Xây dựng, Ủy viên;
18. Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hoa, Phó Tổng Biên tập Báo và Phát thanh, Truyền hình Gia Lai, Ủy viên;
19. Ông Trương Quang Phong, Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Ủy viên;
20. Bà Nguyễn Thị Tố Trân, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy viên;
21. Bà Huỳnh Thị Anh Thảo, Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy viên;
22. Ông Nguyễn Thanh Quang, Phó Trưởng phòng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, môi trường - Công an tỉnh, Ủy viên;

23. Bà Nguyễn Thị Lập, Phó Trưởng phòng Phòng An ninh kinh tế - Công an tỉnh, Ủy viên;

24. Ông Nguyễn Trần Xuân Vương, Phó Trưởng phòng Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh, Ủy viên;

25. Ông Nguyễn Thế Bất, Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Ủy viên;

26. Ông Đinh Văn Hà, Phó Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường, Ủy viên.
